

Số: 44 /2026/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2026

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư
40/2025/TT-NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối
đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí**

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh Ngoại hối số 28/2005/PL-UBTVQH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Pháp lệnh số 06/2013/UBTVQH13;

Căn cứ Nghị định số 70/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối;

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 198/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 132/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý ngoại hối;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 40/2025/TT-NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí.

Điều 1. Bổ sung khoản 4 vào Điều 1

“4. Mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư, đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối đối với dự án đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí của tập đoàn, tổng công ty nhà nước theo quy định của Chính phủ đối với trường hợp không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài

theo quy định của pháp luật về đầu tư (sau đây gọi là tập đoàn, tổng công ty nhà nước).”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản, điểm của Điều 6

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài hoặc sau khi kê khai, cập nhật thông tin trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước, nhà đầu tư phải mở 01 tài khoản thanh toán bằng 01 loại ngoại tệ phù hợp với nhu cầu chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài tại 01 ngân hàng được phép, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 4 Thông tư này, để thực hiện các giao dịch thu, chi liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí (sau đây gọi là tài khoản vốn đầu tư).”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Trường hợp có sự thay đổi nhà đầu tư do chuyển nhượng dự án dầu khí ở nước ngoài giữa các nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án phải mở tài khoản vốn đầu tư mới tại ngân hàng được phép và thực hiện đăng ký giao dịch ngoại hối với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực theo quy định để tiếp tục thực hiện các giao dịch thu, chi liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí.

Trường hợp chuyển nhượng toàn bộ dự án cho nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư chuyển nhượng phải đóng tài khoản vốn đầu tư trong vòng 20 ngày làm việc kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài điều chỉnh có hiệu lực hoặc Quyết định chấm dứt dự án có hiệu lực theo quy định của pháp luật về đầu tư và phải thông báo về việc đóng tài khoản với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực nơi xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối hoặc nơi xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối lần gần nhất đối với trường hợp đã đăng ký thay đổi.”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 5 như sau:

“b) Đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực theo quy định tại Điều 10 và Điều 10a Thông tư này;”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 10

1. Bổ sung khoản 1a sau khoản 1 như sau:

“1a. Sau khi kê khai, cập nhật thông tin trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước, nhà đầu tư phải thực hiện đăng ký, đăng ký

thay đổi giao dịch ngoại hối với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực nơi nhà đầu tư có trụ sở chính trên địa bàn. Trường hợp dự án có sự tham gia của nhiều nhà đầu tư, mỗi nhà đầu tư phải thực hiện đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực.

Nhà đầu tư thực hiện đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối trong các trường hợp như quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định 132/2024/NĐ-CP.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Trường hợp sử dụng lợi nhuận thu được từ dự án đầu tư ở nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư mới trong hoạt động dầu khí ở nước ngoài theo quy định của pháp luật, nhà đầu tư phải thực hiện đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực nơi nhà đầu tư có trụ sở chính trên địa bàn.”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Đơn đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 132/2024/NĐ-CP.

Đơn đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí đối với dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước theo mẫu tại Phụ lục VII, Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư này.”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:

“6. Kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ của nhà đầu tư, trong thời hạn 10 ngày làm việc đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài hoặc trong thời hạn 30 ngày làm việc đối với dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực gửi nhà đầu tư văn bản xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí dưới hình thức văn bản điện tử hoặc văn bản giấy.

Trường hợp từ chối xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực có văn bản điện tử hoặc văn bản giấy nêu rõ lý do gửi nhà đầu tư.”.

Điều 4. Bổ sung Điều 10a vào sau Điều 10:

“Điều 10a. Hồ sơ đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối đối với dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước

1. Hồ sơ đăng ký giao dịch ngoại hối bao gồm:

a) Đơn đăng ký giao dịch ngoại hối theo mẫu tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Văn bản xác nhận của cơ quan thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của nhà đầu tư, trừ trường hợp sử dụng lợi nhuận ở nước ngoài theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư này. Thời điểm xác nhận của cơ quan thuế không quá 03 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký giao dịch ngoại hối;

c) Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư;

d) Văn bản chấp thuận hoặc cấp phép đầu tư do cơ quan có thẩm quyền của nước tiếp nhận đầu tư cấp hoặc tài liệu chứng minh quyền hoạt động đầu tư tại nước tiếp nhận đầu tư phù hợp với quy định của nước tiếp nhận đầu tư;

đ) Văn bản xác nhận của ngân hàng được phép về việc mở tài khoản vốn đầu tư của nhà đầu tư trong đó nêu rõ số tài khoản, tên tài khoản, loại đồng tiền, ngày mở tài khoản;

e) Tài liệu chứng minh nhà đầu tư tham gia quản lý tổ chức kinh tế ở nước ngoài đối với trường hợp góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế ở nước ngoài;

g) Tài liệu xác định địa điểm thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định 132/2024/NĐ-CP;

h) Tài liệu liên quan đến thẩm quyền quyết định đầu tư ra nước ngoài theo quy định của pháp luật;

i) Hiệp định giữa hai Chính phủ hoặc các văn bản thỏa thuận giữa các cơ quan hai nước được Chính phủ phê duyệt (nếu có);

k) Tài liệu khác liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động đầu khí của nhà đầu tư (nếu có).

2. Hồ sơ đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối bao gồm:

a) Đơn đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Văn bản xác nhận của ngân hàng được phép nơi nhà đầu tư đang mở tài khoản vốn đầu tư về số tài khoản, tên tài khoản, loại đồng tiền, số dư trên tài khoản này; số tiền đã chuyển ra nước ngoài theo từng lần và số tiền đã chuyển về Việt Nam theo từng lần đến thời điểm phát sinh thay đổi;

c) Tài liệu chứng minh nội dung thay đổi giao dịch ngoại hối so với nội dung tại văn bản xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối hoặc văn bản xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối gần nhất.

3. Các tài liệu trong hồ sơ giấy quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thực hiện như sau:

a) Đơn đăng ký giao dịch ngoại hối, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối, văn bản cam kết của nhà đầu tư phải là bản gốc hoặc bản chính;

b) Các văn bản, tài liệu do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc do ngân hàng được phép xác nhận cho nhà đầu tư là bản gốc, bản chính hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao kèm xuất trình bản chính để đối chiếu;

c) Các văn bản, tài liệu do cơ quan có thẩm quyền của nước tiếp nhận đầu tư cấp là bản gốc, bản chính, bản sao cấp từ sổ gốc hoặc bản in từ bản điện tử trong trường hợp văn bản, tài liệu được cấp dưới hình thức bản điện tử theo quy định của nước tiếp nhận đầu tư. Trường hợp nhà đầu tư sử dụng bản in từ bản điện tử, nhà đầu tư nộp kèm văn bản cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, đầy đủ, hợp pháp của văn bản, tài liệu cung cấp;

d) Tài liệu chứng minh quyền hoạt động đầu tư tại nước tiếp nhận đầu tư; các hợp đồng, thỏa thuận đầu tư hoặc tài liệu khác do nhà đầu tư ký kết với đối tác nước ngoài hoặc các văn bản, tài liệu liên quan đến quyết định đầu tư ra nước ngoài của nhà đầu tư là bản gốc, bản chính hoặc bản sao có xác nhận của nhà đầu tư về việc sao từ bản chính.

4. Hồ sơ đăng ký giao dịch ngoại hối, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối phải được lập bằng tiếng Việt, trong đó:

a) Trường hợp thành phần hồ sơ gốc bằng tiếng nước ngoài phải dịch ra tiếng Việt, trừ tên riêng của cá nhân, tổ chức kinh tế ở nước ngoài hoặc địa điểm. Bản dịch tiếng Việt phải được chứng thực chữ ký của người dịch theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này;

b) Hợp đồng, thỏa thuận đầu tư hoặc các tài liệu khác do nhà đầu tư ký kết với đối tác nước ngoài do nhà đầu tư tự dịch, xác nhận và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của bản dịch.”.

Điều 5. Bổ sung khoản 9, khoản 10, khoản 11 vào Điều 14

“9. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo, tuân thủ quy định về chế độ báo cáo thống kê tại Thông tư này.

10. Có trách nhiệm xuất trình hồ sơ, tài liệu, chứng từ để chứng minh các giao dịch chuyển tiền liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động đầu khí theo quy định của ngân hàng được phép. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, đầy đủ, trung thực của hồ sơ, tài liệu, nội dung của hồ sơ đăng ký giao dịch ngoại hối, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối và văn bản thông báo theo quy định tại Thông tư này và quy định pháp luật có liên quan.

11. Nhà đầu tư là tập đoàn, tổng công ty nhà nước có trách nhiệm kê khai thông tin, cập nhật thông tin thay đổi về dự án đầu tư trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư”.

Điều 6. Thay thế một số cụm từ tại Điều 13, Điều 14, Điều 15

1. Thay thế cụm từ “sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài điều chỉnh” tại Điều 13 bằng cụm từ “sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài điều chỉnh đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài hoặc sau khi được cấp văn bản xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí đối với dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước.”.

2. Thay thế cụm từ “sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài” tại khoản 5 Điều 14, khoản 2 và khoản 3 Điều 15 bằng cụm từ “sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài hoặc sau khi được cấp văn bản xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí đối với dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước.”.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 40/2025/TT-NHNN

1. Thay thế Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 40/2025/TT-NHNN bằng Phụ lục I, II ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Bổ sung Phụ lục VII, Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư này vào Thông tư số 40/2025/TT-NHNN.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 5 năm 2026.

Điều 9. Quy định chuyển tiếp

Nhà đầu tư được sử dụng tài khoản vốn đầu tư đã mở trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực để tiếp tục thực hiện các giao dịch thu, chi liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí theo quy định tại Thông tư số 40/2025/TT-NHNN.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép kinh doanh, cung ứng

dịch vụ ngoại hối tại Việt Nam, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. *✍*

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Ngân hàng thương mại;
- Chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử NHNN;
- Lưu: VT, Cục QLNH (04).



Phạm Thanh Hà



Phụ lục số 1
(Ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2025/TT-NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí)

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
CHI NHÁNH KHU VỰC.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

Ngày tháng năm

V/v xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối
liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong
hoạt động dầu khí

XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH NGOẠI HỐI

Kính gửi:

Căn cứ đề nghị của..... {Tên nhà đầu tư} tại Đơn đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài số ngày kèm theo hồ sơ liên quan, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực có ý kiến như sau:

1. Xác nhận{Tên nhà đầu tư} đã đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực theo quy định tại Thông tư số 40/2025/TT-NHNN ngày 31/10/2025 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí và Thông tư số .../2026/TT-NHNN ngày .../.../2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2025/TT-NHNN.

2. Thông tin về nhà đầu tư, dự án đầu tư:

- Tên nhà đầu tư:
- Mã định danh điện tử của nhà đầu tư:
- Địa chỉ:
- Số điện thoại:
- Tên dự án/Tên Hợp đồng BCC/Tên tổ chức kinh tế thành lập ở nước ngoài:
- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài số: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
- Mã số trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư ... (đối với dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài) (nếu có).
- Địa điểm, quốc gia thực hiện dự án:
- Giấy phép của nước tiếp nhận đầu tư số Ngày cấp Cơ quan cấp:
- Tổng vốn đầu tư của dự án tại nước ngoài theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài hoặc theo thông tin đã kê khai trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư đối với dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước:

- Giá trị góp vốn bằng tiền của nhà đầu tư:

3. Nội dung đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí của {Tên nhà đầu tư} với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực như sau:

- Vốn đầu tư bằng tiền thực hiện thông qua tài khoản vốn đầu tư {Loại ngoại tệ} số: mở tại:, trong đó:

Vốn chủ sở hữu:

Vốn vay:

Nguồn vốn vay:

- Số tiền đăng ký chuyển ra nước ngoài sau khi được cấp văn bản xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí:

- Tiến độ chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài:

TT	Thời gian chuyển vốn dự kiến	Bằng tiền		
		Ngoại tệ	Quy USD	VNĐ
1	Quý....Năm ...			
2	Quý....Năm ...			
...				

(Chỉ tiết theo giá trị góp vốn, theo hình thức góp vốn)

4. Khi thực hiện dự án đầu tư ra nước ngoài, {Tên nhà đầu tư} phải chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đầu tư ra nước ngoài, các quy định về quản lý ngoại hối của Việt Nam và nước tiếp nhận đầu tư; đồng thời chấp hành nghiêm túc việc báo cáo tình hình thực hiện vốn đầu tư ra nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 40/2025/TT-NHNN ngày 31/10/2025 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí.

5. {Tên nhà đầu tư} tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp và hiệu quả của số ngoại tệ đăng ký chuyển ra nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực, không chịu bất cứ trách nhiệm pháp lý và tài chính nào ngoài việc xác nhận {Tên nhà đầu tư} đã đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài theo các nội dung tại điểm 2 và 3 của công văn này.

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực thông báo để {Tên nhà đầu tư} biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- NHNN (để p/h);
- Ngân hàng được phép (để p/h);
- Lưu

**GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH KHU VỰC**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

(Chữ ký)



Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2025/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2025/TT-NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí)

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
CHI NHÁNH KHU VỰC.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

Ngày tháng năm

V/v xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch
ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước
ngoài trong hoạt động dầu khí

XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI GIAO DỊCH NGOẠI HỐI

Kính gửi:

Căn cứ đề nghị của..... {Tên nhà đầu tư} tại Đơn đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài số ngày kèm theo hồ sơ liên quan, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực có ý kiến như sau:

1. Xác nhận{Tên nhà đầu tư} đã đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực theo quy định tại Thông tư số 40/2025/TT-NHNN ngày 31/10/2025 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí và Thông tư số .../2026/TT-NHNN ngày .../.../2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2025/TT-NHNN.

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài điều chỉnh số: Ngày cấp: Cơ quan cấp:

- Văn bản xác nhận đăng ký/đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối đã được cấp số: Ngày cấp ...

2. Nội dung đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí của{Tên nhà đầu tư} với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực như sau:

2.1. Nội dung thay đổi 1:

- Nội dung đã được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực xác nhận đăng ký:

- Nội dung đề nghị thay đổi:

2.2. Nội dung thay đổi n:....

- Nội dung đã được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực xác nhận đăng ký:

- Nội dung đề nghị thay đổi:

3. Khi thực hiện dự án đầu tư ra nước ngoài, {Tên nhà đầu tư} phải chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đầu tư ra nước ngoài, các quy định về quản lý ngoại hối của Việt Nam và nước tiếp nhận đầu tư; đồng thời chấp hành nghiêm túc việc báo cáo tình hình thực hiện vốn đầu tư ra nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 40/2025/TT-NHNN ngày 31/10/2025 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động đầu tư.

4. {Tên nhà đầu tư} tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp và hiệu quả của số ngoại tệ đăng ký chuyển ra nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực không chịu bất cứ trách nhiệm pháp lý và tài chính nào ngoài việc xác nhận {Tên nhà đầu tư} đã đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài theo các nội dung tại điểm 2 của công văn này.

5. Văn bản này là một bộ phận không tách rời của văn bản xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực số ngày và văn bản xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực số ngày

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực thông báo để {Tên nhà đầu tư} biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- NHNN (để p/h);
- Ngân hàng được phép (để p/h);
- Lưu

**GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH KHU VỰC**

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Trường hợp xác nhận đăng ký thay đổi về tài khoản vốn đầu tư Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực ghi rõ: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài, {Tên nhà đầu tư} có trách nhiệm chuyển toàn bộ số dư sang tài khoản mới theo công văn này. Đồng thời, tài khoản vốn đầu tư hiện tại số mở tại: không được sử dụng để thực hiện các giao dịch thu chi quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông số 40/2025/TT-NHNN ngày 31/10/2025 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động đầu tư.



Phụ lục số VII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 49/2026/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2025/TT-NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí)

TÊN NHÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH NGOẠI HỐI LIÊN QUAN ĐẾN ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI TRONG HOẠT ĐỘNG DẦU KHÍ

(Dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước trong hoạt động dầu khí không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Khu vực ...

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 132/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí;

Căn cứ Thông tư số .../2026/TT-NHNN ngày .../.../2026 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí đối với Dự án đầu tư ra nước ngoài của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước;

Căn cứ thông tin đã kê khai trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư (ghi mã số nếu có):

Căn cứ thỏa thuận, cam kết tiến độ góp vốn đầu tư ra nước ngoài của dự án hoặc dự kiến tiến độ góp vốn đầu tư ra nước ngoài của {Tên nhà đầu tư};

{Tên nhà đầu tư} đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí đối với Dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước như sau:

I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ

1. Tên nhà đầu tư thứ 1 đăng ký giao dịch ngoại hối:

1.1. Thông tin pháp lý của nhà đầu tư:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp¹ số:; ngày cấp.....; cơ quan cấp.....

¹ Hoặc tài liệu khác về tư cách pháp lý của tổ chức/doanh nghiệp: Giấy chứng nhận thành lập, Quyết định thành lập hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương.

- Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu: ; Tỷ lệ % vốn nhà nước:...

- Mã định danh điện tử của nhà đầu tư:

1.2. Địa chỉ trụ sở:

1.3. Địa chỉ liên hệ:

1.4. Số điện thoại: Email:

2. Tên nhà đầu tư khác có liên quan (nếu có):

(khai tương tự nhà đầu tư thứ 1)

II. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ Ở NƯỚC NGOÀI

1. Văn bản chấp thuận hoặc cấp phép đầu tư do cơ quan có thẩm quyền của nước tiếp nhận đầu tư cấp hoặc tài liệu chứng minh quyền hoạt động đầu tư tại nước tiếp nhận đầu tư phù hợp với quy định của nước tiếp nhận đầu tư theo quy định tại khoản ... Điều Thông tư/2026/TT-NHNN (ghi rõ loại văn bản, số văn bản, ngày cấp, cơ quan cấp ...):

2. Hình thức đầu tư:

[Nhà đầu tư tích [x] vào một trong những hình thức đầu tư dưới đây]:

- ☐ Thành lập tổ chức kinh tế theo quy định của pháp luật quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư
- ☐ Góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế ở nước ngoài để tham gia quản lý tổ chức kinh tế đó
- ☐ Đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC ở nước ngoài
- ☐ Hình thức đầu tư khác theo quy định của pháp luật quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư: ... (ghi rõ loại hình thức đầu tư khác)

3. Tên Dự án/ Tên Hợp đồng BCC/ Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài / Tên đối tác nước ngoài tham gia Dự án:

4. Địa điểm thực hiện Dự án:

5. Thời gian thực hiện Dự án: từ năm đến năm

6. Tổng vốn đầu tư ra nước ngoài đăng ký theo thông tin đã kê khai trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư ..., trong đó vốn đầu tư ra nước ngoài của nhà đầu tư Việt Nam: ...

7. Giá trị góp vốn bằng tiền của nhà đầu tư Việt Nam: ... Trong đó:

- Vốn chủ sở hữu:

- Vốn vay:

- Nguồn vốn vay:

8. Giá trị góp vốn của nhà đầu tư Việt Nam bằng các hình thức khác theo

quy định của pháp luật (Máy móc; hàng hóa; tài sản khác): ...

III. NỘI DUNG ĐĂNG KÝ VỀ GIAO DỊCH NGOẠI HỐI LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

1. Vốn đầu tư đăng ký chuyển ra nước ngoài bằng tiền (theo thông tin đã kê khai, cập nhật trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư): (ghi rõ số tiền bằng số, bằng chữ và loại đồng tiền vốn đầu tư) (nếu có).

2. Tài khoản vốn đầu tư {theo từng loại đồng tiền} số:, mở tại:, ngày

3. Đăng ký tiền độ chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài bằng tiền (chỉ áp dụng đối với trường hợp dự án có phát sinh chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài bằng tiền):

STT	Thời gian chuyển vốn dự kiến	Số vốn đầu tư bằng tiền dự kiến chuyển ra nước ngoài
1		
2		
...		
Tổng		

IV. CAM KẾT

1. Người ký tên dưới đây (đại diện có thẩm quyền của nhà đầu tư) cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung trong Đơn đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí đối với dự án đầu tư ra nước ngoài của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước và các tài liệu kèm theo Hồ sơ đăng ký nêu trên của {Tên nhà đầu tư}.

2. {Tên nhà đầu tư} cam kết thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 40/2025/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí và Thông tư số.../2026/TT-NHNN ngày .../.../2026 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 40/2025/TT-NHNN và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Hồ sơ đính kèm:

(Nhà đầu tư liệt kê thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều ... Thông tư số .../2026/TT-NHNN)

NHÀ ĐẦU TƯ

(Người đại diện theo pháp luật của tập đoàn, tổng công ty nhà nước ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

✍



Phụ lục số VIII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2026/TT-NHNN ngày 17 tháng 5 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2025/TT-NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí)

TÊN NHÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI GIAO DỊCH NGOẠI HỐI LIÊN QUAN ĐẾN ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI TRONG HOẠT ĐỘNG DẦU KHÍ

(Dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước trong hoạt động dầu khí không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 132/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí;

Căn cứ Thông tư số .../2026/TT-NHNN ngày .../.../2026 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí đối với Dự án đầu tư ra nước ngoài của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước;

Căn cứ thông tin đã kê khai trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư (nếu có);

Căn cứ Văn bản xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí đối với dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước số ngày... và các văn bản xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực;

Căn cứ vào thỏa thuận, cam kết tiến độ góp vốn đầu tư ra nước ngoài của dự án hoặc dự kiến tiến độ góp vốn đầu tư ra nước ngoài của {Tên nhà đầu tư};

{Tên nhà đầu tư} đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí đối với Dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước như sau:

I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ VÀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Tên nhà đầu tư:.....; Mã định danh điện tử của nhà đầu tư:

2. Văn bản xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí đối với Dự án đầu tư ra nước ngoài của tập

đoàn, tổng công ty nhà nước của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực số ngày

3. Văn bản xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí đối với Dự án đầu tư ra nước ngoài của tập đoàn, tổng công ty nhà nước số ngày

(Liệt kê theo trình tự thời gian tất cả các văn bản xác nhận đăng ký thay đổi)

4. Tổng vốn đầu tư của dự án ra nước ngoài đăng ký theo thông tin đã kê khai trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư: ...

5. Vốn đầu tư bằng tiền của nhà đầu tư Việt Nam được phép chuyển ra nước ngoài tại văn bản xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối/văn bản đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối lần gần nhất: ...

6. Vốn đầu tư bằng tiền đã chuyển ra nước ngoài (lũy kế): ...

7. Vốn đầu tư bằng máy móc, hàng hóa, tài sản khác:

8. Lợi nhuận thu được của dự án giữ lại để tái đầu tư (lũy kế):

- Nội dung liên quan khác:...

9. Vốn và lợi nhuận, khoản thu hợp pháp đã chuyển về Việt Nam (nếu có):

- Vốn đầu tư bằng tiền chuyển về Việt Nam (lũy kế): ...

- Lợi nhuận, khoản thu hợp pháp đã chuyển về Việt Nam (lũy kế):

10. Số tài khoản vốn đầu tư: Nơi mở:

II. NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI GIAO DỊCH NGOẠI HỐI LIÊN QUAN ĐẾN ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI TRONG HOẠT ĐỘNG DẦU KHÍ CỦA TẬP ĐOÀN, TỔNG CÔNG TY NHÀ NƯỚC

1. Thay đổi 1:.....

- Nội dung đã được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực ... xác nhận đăng ký:

- Nội dung đề nghị thay đổi:

- Lý do thay đổi:

2. Thay đổi n:....

- Nội dung đã được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực ... xác nhận đăng ký:

- Nội dung đề nghị thay đổi:

- Lý do thay đổi:

* Ghi chú:....

III. CAM KẾT

1. Người ký tên dưới đây (đại diện hợp pháp của nhà đầu tư) cam kết chịu trách nhiệm về sự chính xác của các thông tin ghi trong Đơn đăng ký thay đổi

giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí của tập đoàn, tổng công ty nhà nước và các tài liệu kèm theo Hồ sơ đăng ký thay đổi nêu trên của {Tên nhà đầu tư}.

2. {Tên nhà đầu tư} cam kết thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 40/2025/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí và Thông tư số...../2026/TT-NHNN ngày .../.../2026 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 40/2025/TT-NHNN và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Hồ sơ đính kèm:

(Nhà đầu tư liệt kê hồ sơ
theo quy định tại Điều ...
Thông tư số .../2026/TT-NHNN)

NHÀ ĐẦU TƯ

(Người đại diện theo pháp luật của tập đoàn, tổng công
ty nhà nước ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)